

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2018/DS-ST
Ngày: 31-10-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vân Khanh;
2. Ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Ngân, Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 235/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2018/QĐST-DS ngày 10/10/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T; trụ sở: Số 198 T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp:

Ông Nguyễn Quang B, sinh năm 1966; địa chỉ: Phường P, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ngày 26/6/2018). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Ông Bùi Đức L; địa chỉ: 121 đường ĐT743B, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ngày 26/6/2018). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn T; thường trú: 5/4 B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/7/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng T là ông Bùi Đức L và ông Nguyễn Quang B trình bày:

Ngày 29/01/2016 Ngân hàng T thực hiện giao dịch tín dụng cho vay theo yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Visa và thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank American đối với ông Đặng Văn T, hạn mức tín dụng là 100.000.000 đồng, lãi suất cho vay thay đổi theo thông báo của ngân hàng ghi trong sao kê. Phí phạt chậm thanh toán: 3% giá trị thanh toán tối thiểu, tối thiểu là 50.000 đồng (trong đó giá trị thanh toán tối thiểu = 10% số dư sao kê kỳ trước + lũy kế trị giá thanh toán tối thiểu các kỳ trước); phí vượt hạn mức: Vượt quá hạn mức từ 01 đến 05 ngày là 8%/năm (số tiền vượt hạn mức), từ 06 đến 15 ngày là 10%/năm (số tiền vượt hạn mức), từ ngày thứ 16 trở đi là 15% (số tiền vượt hạn mức).

Tạm tính đến hết ngày 20/10/2018 tổng số nợ của ông Đặng Văn T tại Ngân hàng là 219.466.354 đồng (chi tiết theo bảng kê dư nợ thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Visa tính đến ngày 20/10/2018 và thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank American tính đến ngày 20/10/2018), chi tiết như sau:

- Thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Visa: 104.963.849 đồng.
Nợ gốc thẻ tín dụng: 47.794.708 đồng;
Lãi thẻ tín dụng tạm tính: 19.029.705 đồng;
Phí chậm thanh toán: 37.712.195 đồng;
Phí thường niên: 400.000 đồng.
Phí vượt hạn mức: 27.241 đồng.
- Thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank American: 114.502.505 đồng
Nợ gốc thẻ tín dụng: 47.500.000 đồng;
Lãi thẻ tín dụng tạm tính: 20.537.530 đồng;
Phí chậm thanh toán: 45.419.240 đồng;
Phí vượt hạn mức: 245.735 đồng.
Phí thường niên: 800.000 đồng.

Theo thỏa thuận tại yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Visa và Thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank American thì ông Đặng Văn T có trách nhiệm thanh toán đúng hạn tất cả các khoản nợ phát sinh như nội dung ghi trên sao kê theo qui định (mức ít nhất bằng trị giá thanh toán tối thiểu và tối đa là toàn bộ số dư nợ) nhưng từ tháng 3/2016 ông T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đầy đủ với ngân hàng.

Quá thời hạn trả nợ, Ngân hàng đã nhiều lần gửi văn bản và liên hệ làm việc đề nghị trả nợ nhưng ông Đặng Văn T không thực hiện nghĩa vụ của mình. Đến nay ông Đặng Văn T vẫn không thanh toán các khoản nợ thẻ như cam kết.

Nay Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu ông Đặng Văn T phải trả cho Ngân hàng toàn bộ nợ gốc, lãi, phí phát sinh liên quan đến yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế nêu trên với tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 20/10/2018 là 219.466.354 đồng.

- *Về phía bị đơn ông Đặng Văn T:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án và yêu cầu ông Đặng Văn T có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu của Ngân hàng. Vào ngày 24/9/2018, Tòa án triệu tập ông Đặng Văn T tham gia phiên hòa giải, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Ngày 10/10/2018 và ngày 31/10/2018, Tòa án mở phiên tòa nhưng ông Đặng Văn T vẫn vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có ý kiến và cũng không cung cấp bất cứ tài liệu chứng cứ gì đối với các yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Do đó, việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn ông Đặng Văn T không chấp hành và không tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng là ông Nguyễn Quang B và ông Bùi Đức L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông Đặng Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa vào các ngày 10/10/2018 và ngày 31/10/2018 **nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự trên.**

[2] Xét “yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Visa và thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank American ngày 01/02/2016 được giao kết giữa Ngân hàng với ông Đặng Văn T đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên, **được ký kết bằng văn bản có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực và buộc các bên phải tôn trọng và thực hiện.** Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đặng Văn T không thanh toán số tiền nợ đến hạn, cũng như các khoản tiền lãi, phí theo thỏa thuận từ tháng 3/2016 đến nay. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đặng Văn T phải trả số tiền nợ tổng cộng là 219.466.354 đồng, Tòa án đã yêu cầu ông Thuận có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng ông Đặng Văn T không có ý kiến gì. Căn cứ vào đơn

yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Visa và thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank American, bảng tính lãi, lịch sử thanh toán do Ngân hàng cung cấp, có sơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[3] Kể từ ngày 21/10/2018, ông Đặng Văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này theo quy định tại Án lệ số 08/2016/AL ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Văn T phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng T về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn ông Đặng Văn T.

Buộc ông Đặng Văn T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng T số tiền còn nợ phát sinh từ yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Visa và thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank American ngày 01/2/2016 là 219.466.354 (hai trăm mười chín triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm năm mươi bốn) đồng.

Kể từ ngày 21/10/2018, ông Đặng Văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Visa và thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank American ngày 01/2/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Văn T phải chịu 10.973.000 (mười triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền

4.764.000 (bốn triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019871 ngày 02/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An.

3. Ngân hàng T và ông Đặng Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- CCTHA DS thị xã Dĩ An;
- Dương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền